

Bản án số: 08/2022/HS-ST  
Ngày 18/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tiến.  
Ông Trần Ngọc Anh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Trang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

***- Đại diện VKSND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:***  
Ông Trình Ngọc Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Hồng P** - Sinh năm 1978 tại thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Nơi ĐKNKTT: Ấp K 1, xã V, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Sóng lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Lê Tấn D - SN: 1956 và bà: Huỳnh Thị Mỹ Đ - SN: 1956; Chồng: Nguyễn Văn T (đã chết); Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án - Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: Nguyễn Thị C (Chủ tiệm vàng M) – Sinh năm: 1960; Trú tại: Thôn L – xã X - huyện Đồng Xuân - tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lê Tuấn Q - Sinh năm: 1988; Trú tại: Khóm B, phường E A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- Lê Văn F - Sinh năm: 1988; Trú tại: Ấp G, xã I, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- Lê Thị Út N - Sinh năm: 1994; Trú tại: Khóm B, phường E A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Đ vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8/2017, Lê Hồng P rủ rê các thành viên trong gia đình của mình đến các tiệm kinh doanh vàng thuộc các tỉnh Miền Trung, lợi dụng sở hữ của chủ tiệm trong lúc mua bán để chiếm đoạt tài sản chia nhau tiêu xài. Sau khi được P rủ rê, các đối tượng trong gia đình P, trong đó có Lê Tuấn Q, Lê Văn E, Lê Thị Út N đồng ý cùng thực hiện.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/8/2017, Lê Tuấn Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 67E1 - 233.31 chở Lê Hồng P đến tiệm vàng “M” của chị Nguyễn Thị C, trú tại L, X, Đồng Xuân. Q ngồi trên xe mô tô chờ sẵn, còn P đi vào trong tiệm gặp chị Nguyễn Thị C hỏi mua 03 chỉ vàng 24K.9999. P và chị C giao dịch thông nhất mua bán 03 chỉ vàng 24K.9999 với giá 10.560.000 đồng. Chị C giao 03 chỉ vàng 24K.9999 cho P, còn P chỉ đưa cho chị C với số tiền 10.100.000 đồng, loại tiền mệnh giá 500.000 đồng và 100.000 đồng. Chị C đếm lại số tiền thấy còn thiếu nên yêu cầu P đưa thêm, trong lúc đếm lại, lợi dụng sơ hở của chị C, P nhanh tay rút lấy số tiền 7.000.000 đồng cất giấu vào túi áo. Sau khi lấy tiền xong, P đồng ý với chị C việc thiếu tiền rồi lấy 500.000 đồng loại tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa thêm cho chị C cùng với cọc tiền đã rút trộm trước đó. Chị C nhận tiền không kiểm ra và thối lại cho P 40.000 đồng rồi cất tiền vào tủ. Sau khi lấy vàng xong P ra xe mô tô của Q chạy về hướng thị trấn Y, huyện Đồng Xuân. Cùng lúc này Lê Văn E điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 67E1 - 261.62 chở Lê Thị Út N đến tiệm vàng “M” để Lê Thị Út N đi vào giả vờ bán chiếc nhẫn vàng, với mục đích để chị C phân tán, không còn để ý đến việc bị mất tiền và kéo dài thời gian cho P và Q tẩu thoát. Tuy nhiên do chị C không mua vàng của Út N và phát hiện bị lấy mất số tiền 7.000.000 đồng nên đã báo cáo sự việc với Công an huyện Đồng Xuân.

Trên đường chạy trốn, biết việc chiếm đoạt tài sản đã bị phát hiện nên P đưa cho Q 03 chỉ vàng “24k 9.999” mua ở tiệm “M”, số vàng này Q đã ném xuống lề đường bên trái theo chiều đi tại đoạn đường ĐT 641 thuộc khu phố U, thị trấn Y, huyện Đồng Xuân để phi tang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân đã bắt giữ được Lê Tuấn Q, Lê Văn Cáo, Lê Thị Út N. Riêng Lê Hồng P trốn thoát và bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng và phân dân sự của vụ án đã được xử lý, giải quyết tại bản án số 04/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSĐX ngày 11/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Lê Hồng P, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” khoản 1 Điều 139 BLHS năm 1999.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSĐX ngày 11/3/2022. Kết luận bị cáo Lê Hồng P phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Đề nghị HĐXX xem xét áp

dụng khoản 1 Điều 139 BLHS năm 1999 nay là Khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Xử phạt: Lê Hồng P từ 09 (*chín*) tháng đến 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án đã được xử lý, giải quyết tại bản án số 04/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai phù hợp với nội Đ bản Cáo trạng nêu trên. Bị cáo xin tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì đang bị nhiều bệnh, trong đó có bệnh HIV. Tại hồ sơ vụ án, người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự, yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 14/8/2017 lợi dụng chị Nguyễn Thị C, chủ tiệm vàng “M” ở thôn L, xã X, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên sơ hở trong lúc bán vàng, bị cáo Lê Hồng P đã cùng với Lê Tuấn Q, Lê Văn Cáo, Lê Thị Út N đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị C số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng chẵn*). Do đó, Cáo trạng số: 06/CT-VKSĐX ngày 11/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 139 BLHS năm 1999 nay là Khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê các Lê Tuấn Q, Lê Văn Cáo, Lê Thị Út N và là người trực tiếp thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người bị hại; Sau khi phạm tội, bị cáo đã trốn thoát và bị bắt theo quyết định truy nã, nên đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp. Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đang bị bệnh HIV, nên xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Đối với Lê Tuấn Q, Lê Văn Cáo và Lê Thị Út N: Đã bị xét xử và thi hành án xong tại Bản án án số 04/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý, giải quyết tại bản án số 04/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, nên HĐXX không xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đã được xử lý, giải quyết tại bản án số 04/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, nên HĐXX không xét giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng P phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 139 BLHS năm 1999 nay là Khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 đối bị cáo. Xử phạt: Lê Hồng P 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/12/2021.

\* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

\* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên (Phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đồng Xuân;
- Công an huyện Đồng Xuân;
- CC THADS huyện Đồng Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;

**Trần Vĩnh Long**